

CAO DÁN CỘT THÔNG

Hộp 5 túi x 2 miếng/túi

Hộp
10
MIẾNG

GIẢM ĐAU TRONG: ĐAU VAI • ĐAU CŨ • ĐAU ĐỐT CỬ • BONG GÂN • VIÊM KHỚP DẠNG THẤP

THÀNH PHẦN:

Mỗi miếng cao có chứa: dược liệu chế dưới dạng cao

Đinh công đẳng	105mg	Tam thất	63mg
Ma hoàng	63mg	Khương hoàng	42mg
Đương quy	21mg	Ôn	126mg
Cần khương	21mg	Long não	105mg
Bạch chỉ	21mg	Tinh dầu quế	4.2mg
Hải phong đẳng	21mg	Bình vôi Quảng Tây	84mg
Nhũ hương	105mg	Menthol	58.8mg

Tá dược: Cao su, Zine oxide, Rosin, Lanolin, vaseline, Azone

CÔNG NĂNG: Khư phong tán hàn, hoạt huyết thông lạc, tiêu thũng chỉ thống, hàn thấp, tác kinh lạc, huyết khối dẫn tới đau khớp cục bộ, sưng đau, tê mỏi khả năng vận động cơ dưới hạn chế.

CHÚ TRÍ: Thuốc giảm đau trong các trường hợp xương tăng sinh, viêm xương khớp như: Đau vai, căng cơ, bong gân, đau đốt sống cổ và viêm khớp dạng thấp.

CÁCH DÙNG LIỀU DÙNG:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.

- Làm sạch da, cắt một miếng cao dán và dán trực tiếp vào vị trí đau.
- Mỗi miếng dán có tác dụng trong vòng 12 giờ.
- Mỗi đợt điều trị là 10 ngày
- Hiệu quả hơn nếu được ủ nóng hoặc xoa bóp

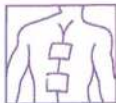
Đường dùng: Dùng ngoài da.

TÁC DỤNG PHỤ, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng

BẢO QUẢN: Trong bao bì kín và khô, ở nhiệt độ dưới 30°C

TIÊU CHUẨN: Nhà sản xuất



Nhà sản xuất: Gulin Tianhu Pharmaceutical Co., Ltd
Địa chỉ đăng ký: No.1st, Fuhe Road, Gulin, Guangxi, China

Nhà nhập khẩu và phân phối: Công Ty TNHH TM Dược Phẩm Đồng Á
Hà Nội: Số 13, Lô 13 A, P Trung Hòa, Q. Cầu Giấy. Tel: (84-4) 3783 1673
TP. HCM: 449/31 Đường 3-2 Phường 12, Quận 10. Tel: (84-8) 3853 0116
Đà Nẵng: 27B Nguyễn Tri Phương, TP. Đà Nẵng. Tel: (84-511) 364 7793



Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

SĐK: VN-XXXX-XX

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM, ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

CAO DÁN CỘT THÔNG





CAO DÁN CỘT THÔNG

Hộp 5 túi x 2 miếng/túi
105X80mm

HỘP
10
MIẾNG

GIẢM ĐAU TRONG: ĐAU VAI • ĐAU CŨ • ĐAU ĐÓT CŨ • BONG GÂN • VIÊM KHỚP DẠNG THẤP



GUTONG TIEGAO

BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 27/12/2013

Nhà sản xuất: Guilin Tianhe Pharmaceutical Co., Ltd
Nhà nhập khẩu và phân phối: Công Ty TNHH TM Dược Phẩm Đông Á



CAO DÁN CỘT THÔNG

TÚI 2 MIẾNG
105X60mm

GIẢM ĐAU TRONG: ĐAU VAI • ĐAU CŨ • ĐAU ĐÓT CỎ • BONG GÂN • VIÊM KHỚP DẠNG THẤP



GUTONG TIEGAO

Nhà sản xuất: Guilin Tianhe Pharmaceutical Co., Ltd
Nhà nhập khẩu và phân phối: Công Ty TNHH TM Dược Phẩm Đông Á

CAO DÁN TÚI 2 MIẾNG CỐT THÔNG

GIẢM ĐAU TRONG: ĐAU VAI • ĐAU CŨ • ĐAU ĐỐT CỎ • BONG GÂN • VIÊM KHỚP DẠNG THẤP

THÀNH PHẦN:

Mỗi miếng cao dán có chứa: được liệu chế dưới dạng cao

Đinh công đẳng (105mg), Ma hoàng (63mg), Đường quy (21mg), Can khương (21mg), Bạch chỉ (21mg), Hải phong đẳng (21mg), Nhũ hương (105mg), Tam thất (83mg), Khương hoàng (42mg), Ớt (126mg), Long não (105mg), Tinh dầu quế (4.2mg), Bình vôi Quảng Tây (84mg), Menthol (58.8mg).

Tá dược: Cao su, Zine oxide, Rosin, Lanolin, vaseline, Azone

CÔNG DỤNG: Khu phong tán hàn, hoạt huyết thông lạc, tiêu sưng chỉ thống, hàn thấp, tác kinh lạc, huyết khối dẫn tới đau khớp cục bộ, sưng đau, tê mỏi khả năng vận động cơ dưới hạn chế.

CHỈ TRỊ: Thuốc giảm đau trong các trường hợp xương tăng sinh, viêm xương khớp như: Đau vai, căng cơ, bong gân, đau đốt sống cổ và viêm khớp dạng thấp.

CÁCH DÙNG LIỀU DÙNG:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

• Làm sạch da, cắt một miếng cao dán và dán trực tiếp vào vị trí đau.

• Mỗi miếng dán có tác dụng trong vòng 12 giờ.

• Mỗi đợt điều trị là 10 ngày

• Hiệu quả hơn nếu được ủ nóng hoặc xoa bóp

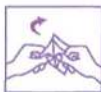
Đường dùng: Dùng ngoài da.

TÁC DỤNG PHỤ, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng

BẢO QUẢN: Trong bao bì kín và khô, ở nhiệt độ dưới 30°C

TIÊU CHUẨN: Nhà sản xuất



ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM, ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

SDK: VN-XXXX-XX

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên thuốc: Cao dán Cốt Thông

Thành phần, hàm lượng

Mỗi miếng cao dán bao gồm:

Số TT	Tên Tiếng Việt	Tên Latin	Khối lượng
Hoạt chất:			
1	Đinh công đằng	<i>Caulis Erycibes</i>	105mg
2	Ma hoàng	<i>Herba Ephedrae</i>	63mg
3	Đương quy	<i>Radix Angelicae sinensis</i>	21mg
4	Cần khương	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	21mg
5	Bạch chỉ	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	21mg
6	Hải phong đằng	<i>Caulis Piperris kadsurae</i>	21mg
7	Nhũ hương	<i>Olibanum</i>	105mg
8	Tam thất	<i>Radix Notoginseng</i>	63mg
9	Khương hoàng	<i>Rhizoma Curcumae longae</i>	42mg
10	Ớt	<i>Fructus Capsicum</i>	126mg
11	Long não	<i>Camphor</i>	105mg
12	Tinh dầu quế	<i>Oleum Cinnamomi</i>	4.2mg
13	Bình vôi Quảng Tây	<i>Radix Stephaniae kwangsiensis</i>	84mg
14	Menthol	<i>Mentholum</i>	58.8mg
Tá dược:			
15	Cao su	<i>Rubber</i>	420 mg
16	Kẽm oxide	<i>Zinc oxide</i>	126 mg
17	Nhựa thông	<i>Rosin</i>	126 mg
18	Lanolin	<i>Lanolin</i>	84 mg
19	Vaseline	<i>Vaseline</i>	84 mg
20	Laurocapram	<i>Azone</i>	10 mg

Dạng bào chế: Cao dán có màu nâu vàng, miếng dán có tính đàn hồi bằng cao su, trên bề mặt miếng dán có lỗ tròn nhỏ, có hương thơm.

Công năng:

Khư phong tán hàn, hoạt huyết thông lạc, tiêu thũng chỉ thống, hàn thấp, tác kinh lạc, huyết khối dẫn đến đau khớp cục bộ, sưng đau, tê mỏi, khả năng vận động, co duỗi hạn chế.

Chủ trị:

Thuốc giảm đau trong các trường hợp xương tăng sinh, viêm xương khớp như: Đau vai, căng cơ, bong gân, đau đốt sống cổ và viêm khớp dạng thấp.

Cách dùng và liều dùng

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.

- Làm sạch da, cắt một miếng cao dán và dán trực tiếp vào vị trí đau.
- Mỗi miếng dán có tác dụng trong vòng 12 giờ.

- Mỗi đợt điều trị là 10 ngày
 - Hiệu quả hơn nếu được ủ nóng hoặc xoa bóp
- Đường dùng: Dùng ngoài da.

Chống chỉ định

- Bệnh nhân dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai và cho con bú
- Trẻ sơ sinh

Tác dụng phụ

Có thể gặp hiện tượng nổi mụn, ngứa, mẩn đỏ.

Thông báo cho bác sỹ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc

Tương tác thuốc và các dạng tương tác khác

Chưa có tương tác nào được báo cáo, tuy nhiên nên tham vấn thông tin của bác sỹ khi sử dụng đồng thời với những loại thuốc khác hoặc thực phẩm khác.

Tác động lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Không được báo cáo

Cảnh báo đặc biệt và thận trọng khi sử dụng

- Mỗi lần dán không nên vượt quá 12 giờ.
- Không nên sử dụng trong thời gian quá lâu hoặc trên bề mặt rộng
- Trong quá trình sử dụng nếu có hiện tượng da sưng đỏ ngứa thì phải rút ngắn thời gian dán
- Sau khi sử dụng nếu xuất hiện hiện tượng như ngứa, nổi mụn thì ngay lập tức dừng sử dụng, nếu có các triệu chứng nghiêm trọng thì phải đến trung tâm y tế gần nhất kiểm tra.
- Bệnh nhân dị ứng, phụ nữ có thai và cho con bú, trẻ sơ sinh: không nên dùng
- Khi muốn sử dụng đồng thời cùng các sản phẩm khác nên được tư vấn bởi bác sỹ.

Quy cách đóng gói

Sản phẩm sử dụng bao bì phức hợp (BOPP/PE, BOPP/giấy/PE, PET/ giấy/ PE, Giấy/ nhôm/ PE); Hộp 5 túi, mỗi túi 2 miếng.

Bảo quản

Bảo quản nơi khô mát, ở nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất

Nhà sản xuất:

Guilin Tianhe Pharmaceutical Co., Ltd
No.1st. Fuhe Road, Guilin, Guangxi, China 541001

(Công ty TNHH dược phẩm Thiên Hoa Quế Lâm
Số 1, đường Trạng Hoa, Thành phố Quế Lâm, Trung Quốc 541001.)



Mẫu 3/ACTD

TỜ THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN
(PIL)

1. Tên sản phẩm: **Cao dán Cốt Thông**
2. Mô tả sản phẩm: Sản phẩm có màu nâu vàng, miếng dán có tính đàn hồi bằng cao su, mặt trên miếng dán có các lỗ nhỏ, có hương thơm
3. Thành phần của thuốc:
Mỗi miếng dán bao phim bao gồm:

Số TT	Tên Tiếng Việt	Tên Latin	Khối lượng
Hoạt chất:			
1	Đinh công đẳng	<i>Caulis Erycibes</i>	105mg
2	Ma hoàng	<i>Herba Ephedrae</i>	63mg
3	Đương quy	<i>Radix Angelicae sinensis</i>	21mg
4	Can khương	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	21mg
5	Bạch chi	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	21mg
6	Hải phong đẳng	<i>Caulis Piperris kadsurae</i>	21mg
7	Nhũ hương	<i>Olibanum</i>	105mg
8	Tam thất	<i>Radix Notoginseng</i>	63mg
9	Khương hoàng	<i>Rhizoma Curcumae longae</i>	42mg
10	Ớt	<i>Fructus Capsicum</i>	126mg
11	Long não	<i>Camphor</i>	105mg
12	Tinh dầu quế	<i>Oleum Cinnamomi</i>	4.2mg
13	Bình vôi Quảng Tây	<i>Radix Stephaniae kwangsiensis</i>	84mg
14	Menthol	<i>Mentholum</i>	58.8mg
Tá dược:			
15	Cao su	<i>Rubber</i>	420 mg
16	Kẽm oxide	<i>Zinc oxide</i>	126 mg
17	Nhựa thông	<i>Rosin</i>	126 mg
18	Lanolin	<i>Lanolin</i>	84 mg
19	Vaseline	<i>Vaseline</i>	84 mg
20	Laurocapram	<i>Azone</i>	10 mg

4. Hàm lượng của thuốc: Xem mục 3
5. Thuốc dùng cho bệnh gì?
Thuốc có tác dụng khu phong, tán hàn, hoạt huyết thông lạc, tiêu thũng chỉ thống, hàn thấp, tác kinh lạc, huyết khối dẫn đến đau khớp cục bộ, sưng đau, tê mõi; khả năng vận động, co duỗi hạn chế.
6. Nên dùng thuốc như thế nào và liều lượng?
Cách dùng và liều lượng:
 - Làm sạch da, cắt một miếng cao dán và dán trực tiếp vào vị trí đau.
 - Mỗi miếng dán có tác dụng trong vòng 12 giờ.
 - Mỗi đợt điều trị là 10 ngày

- Hiệu quả hơn nếu được ủ nóng hoặc xoa bóp

Đường dùng: Dùng ngoài da.

7. Khi nào không nên dùng thuốc này?
 - Bệnh nhân dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc.
 - Phụ nữ có thai và cho con bú
 - Trẻ sơ sinh
8. Tác dụng không mong muốn
Hiểm gặp hiện tượng nổi mụn, ngứa, mẩn đỏ
9. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?
Chưa được báo cáo
10. Cần làm gì khi quên 1 lần không dùng thuốc?
Chưa có báo cáo nào liên quan đến việc quên 1 lần dùng thuốc, các liều tiếp theo vẫn được sử dụng bình thường.
11. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?
Bảo quản trong bao bì kín, ở nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C.
12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều
Da sưng đỏ, ngứa hoặc nổi mụn.
13. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo
Ngưng dùng thuốc và tham vấn thông tin từ bác sỹ
14. Tên/ biểu tượng của nhà sản xuất/ nhà nhập khẩu/ chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm
Chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm:
Công ty TNHH Thương Mại Dược Phẩm Đông Á
Địa chỉ: Số 13 lô 13 A, phố Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Nhà sản xuất: **Guilin Tianhe Pharmaceutical Co., Ltd**
(Công ty TNHH dược phẩm Thiên Hoa Quế Lâm)
No.1st. Fuhe Road, Guilin, Guangxi, China 541001
(Số 1, đường Trạng Hoa, Thành phố Quế Lâm, Trung Quốc 541001.)
15. Những điều thận trọng khi dùng thuốc này
 - Mỗi lần dán không nên vượt quá 12 giờ.
 - Không nên sử dụng trong thời gian quá lâu hoặc trên bề mặt rộng
 - Trong quá trình sử dụng nếu có hiện tượng da sưng đỏ ngứa thì phải rút ngắn thời gian dán
 - Sau khi sử dụng nếu xuất hiện hiện tượng như ngứa, nổi mụn thì ngay lập tức dừng sử dụng, nếu có các triệu chứng nghiêm trọng thì phải đến trung tâm y tế gần nhất kiểm tra.
 - Bệnh nhân dị ứng, phụ nữ có thai và cho con bú, trẻ sơ sinh: không nên dùng
 - Khi muốn sử dụng đồng thời cùng các sản phẩm khác nên được tư vấn bởi bác sỹ.

302
CƠ
H N
ƯC
Jợ
ĐÔ
GIÁ

16. Khi nào cần tham vấn bác sĩ

- Khi muốn sử dụng đồng thời cùng các sản phẩm khác.
- Khi có các triệu chứng của quá liều: Da sưng đỏ, ngứa, nổi mụn..

17. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân.

Tháng 09 năm 2013



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh